

Bản án số: 47/2021/HS-ST

Ngày 07/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Mong Thái Dương và ông Lô Văn Tuất.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Huyền Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:**

Ông Hồ Văn Cương, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 35/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T;** tên gọi khác: Không; sinh năm 1965, tại huyện N, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn V (Đã chết); con bà: Trần Thị C (Đã chết; có vợ: Nguyễn Thị H và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2021 đến ngày 07/4/2021 thì được tại ngoại. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/02/2021 Nguyễn Văn T đi lên xã T, huyện Q mua nhựa thuốc phiện với một người không quen biết để làm thuốc chữa bệnh, vì vợ bị cáo bị bệnh ung thư vú. Mua được ma túy bị cáo đi về đến ngã ba C đường vào bản M thì bị bắt quả tang. Thu hai gói chất dẻo màu nâu đen; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Future Neo màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L8-5502.

Bản kết luận giám định số 363/KL- PC09( Đ2-MT) ngày 27/02/2021 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

***Hai mẫu chất dẻo màu nâu đen (Ký hiệu M1 và M2) thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là Ma túy (Nhựa thuốc phiện). Số chất dẻo màu nâu đen thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định có tổng khối lượng 73,37 (Bảy mươi ba phẩy ba mươi bảy) gam.***

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 17 giờ, ngày 22/02/2021 tại xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn T đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang, thu 73,37 gam nhựa thuốc phiện. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để sử dụng làm thuốc chữa bệnh ung thư cho vợ.

Cáo trạng số 45/CT-VKS- HS ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, do không xác minh được họ tên và địa chỉ cụ thể, nên không có cơ sở để điều tra xử lý. Đối với vợ bị cáo bà Nguyễn Thị H không biết bị cáo đi mua ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 16 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; trả lại cho bị cáo chiếc xe máy và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 17 giờ, ngày 22/02/2021 tại xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Văn T đang cất giấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu 73,37 gam Nhựa thuốc phiện. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện

của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm cho tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng; sau khi bị phát hiện bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có bố là ông Nguyễn V và mẹ là bà Trần Thị C được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng bằng khen vì đã có thành tích tham gia kháng chiến chống pháp và chống mỹ cứu nước; vợ bị cáo bị bệnh ung thư. Mục đích bị cáo phạm tội là để làm thuốc chữa bệnh cho vợ; do đó không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương giáo dục cũng đáp ứng được công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 16 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản đáng giá, vợ bị bệnh hiểm nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 73,37 gam nhựa thuốc phiện cơ quan điều tra lấy đi giám định chất ma túy 03 gam; còn lại 70,37 gam; đây là vật nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy là phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Phạt Nguyễn Văn T 16 (Mười sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 32 (Ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ một phong bì thư bưu điện bên trong đựng 70,37 (Bảy mươi phẩy ba mươi bảy) gam nhựa thuốc phiện, vỏ gói ma túy và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu Future Neo màu đỏ đen, biển kiểm soát 37L8-5502 thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 13/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

*Nơi nhận:*

- Bị cáo.
- VKSND huyện Q.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Q.
- Chi cục THA DS huyện Q.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Công Phong**